

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 59 / BC-UBND

Krông Năng, ngày 13 tháng 4 năm 2016

**BÁO CÁO
TÌNH HÌNH TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
CỦA UBND HUYỆN, NHIỆM KỲ 2011-2016**

Phần thứ nhất

Khái quát đặc điểm, tình hình và những thuận lợi khó khăn.

Thực hiện các Nghị quyết của HĐND huyện khoá VI nhiệm kỳ 2011 - 2016, trong điều kiện gặp nhiều khó khăn thách thức, song với tinh thần đoàn kết, quyết tâm phấn đấu cao, sự vận dụng đúng đắn, sáng tạo các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước trong tổ chức thực hiện, nên tình hình kinh tế - xã hội của huyện đã đạt được những thành tựu quan trọng trên nhiều lĩnh vực. UBND huyện báo cáo công tác tổ chức, hoạt động và tình hình thực hiện các nhiệm vụ kinh tế xã hội trong nhiệm kỳ như sau:

Trong nhiệm kỳ, huyện đã đạt được nhiều thành tựu trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng: kinh tế tiếp tục tăng trưởng khá, kết cấu hạ tầng được tăng cường, nhiều công trình phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân được xây dựng; nhất là các công trình đầu tư phát triển kinh tế thôn, buôn đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ. Sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao có nhiều chuyển biến tích cực. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ngày càng được cải thiện, các giá trị văn hóa truyền thống được gìn giữ và phát huy; hệ thống chính trị ở cơ sở được củng cố, đội ngũ cán bộ ngày càng đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ mới. Tình hình an ninh, chính trị trên địa bàn giữ vững sự ổn định, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

Bên cạnh những thuận lợi, huyện còn phải đối mặt với những khó khăn, thách thức: thời tiết diễn biến bất thường, cơ cấu kinh tế chuyển dịch chậm, chủ yếu là sản xuất nông nghiệp. Năng lực, trình độ của một số cán bộ, công chức từ huyện đến cơ sở chưa thật sự đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới. Hệ thống thủ tục hành chính trên nhiều lĩnh vực còn phức tạp, gây khó khăn cho nhân dân, chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông còn một số hạn chế.

Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân ở cơ sở còn hạn chế; việc triển khai thực hiện một số chương trình, chính sách còn chậm; kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất, sinh hoạt còn thiếu, chưa đồng bộ; một bộ phận đồng bào dân tộc thiểu số còn có tư tưởng ỷ lại trông chờ vào nhà nước, chưa nỗ lực, vươn lên làm giàu chính đáng bằng chính nội lực của mình. Đời sống của một bộ phận đồng bào dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo còn cao, trình độ sản xuất còn nhiều mặt hạn chế, năng suất chất lượng cây trồng, vật nuôi còn thấp, nguồn thu nhập không ổn định, nhiều hộ thiếu kiến thức làm ăn; một bộ phận thanh niên chưa có việc làm hoặc việc làm không ổn định; một bộ phận đồng bào thiểu số sản xuất đã phá rừng trái phép và tạo áp lực mới, phức tạp cho cấp ủy, chính quyền trong việc tìm quỹ đất để định canh, định cư cho

đồng bào... đã tác động bất lợi đến việc tổ chức và hoạt động của UBND huyện và việc phát triển kinh tế, xã hội của huyện.

Phần thứ hai **Tổ chức bộ máy và cơ cấu UBND huyện.**

I. Số lượng, cơ cấu, chất lượng thành viên UBND.

UBND huyện có 9 thành viên, bao gồm: Chủ tịch, 3 Phó Chủ tịch, 5 Ủy viên theo dõi, phụ trách các lĩnh vực Công an, Quân sự, Văn phòng, Thanh tra, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Đến nay chỉ còn 8 thành viên, về trình độ: Trung học phổ thông có 8/8 đồng chí; lý luận chính trị: cử nhân, cao cấp có 8/8 đồng chí; chuyên môn: Đại học có 7/8 đồng chí, Thạc sỹ có 1/8 đồng chí.

Nhìn chung, nhiệm kỳ 2011-2016, thành viên UBND huyện có thay đổi, biến động. Tuy nhiên, được sự chỉ đạo sát sao của cấp ủy, số thành viên UBND đã nhanh chóng được kiện toàn theo đúng quy định tại Nghị định số 107/2004/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành. Bên cạnh đó, chất lượng thành viên UBND cũng được nâng cao, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác chỉ đạo, điều hành của UBND.

II. Tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND.

UBND huyện có 13 phòng ban trực thuộc: Nội vụ; Tư pháp; Tài chính - Kế hoạch; Tài nguyên và Môi trường; Lao động - Thương binh và Xã hội; Văn hoá và Thông tin; Giáo dục và Đào tạo; Y tế; Dân tộc; Kinh tế và hạ tầng; Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Thanh tra; Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân;

Và các đơn vị sự nghiệp: Đài Truyền thanh – Truyền hình huyện, Trung tâm Dạy nghề huyện, Ban Quản lý các dự án xây dựng huyện.

Việc sắp xếp, tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn cấp huyện được thực hiện đồng bộ, khoa học, sắp xếp, bố trí các cơ quan chuyên môn phù hợp với tình hình cụ thể của địa phương và các quy định của pháp luật. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện hoạt động ổn định, hiệu quả, kịp thời tham mưu cho UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của pháp luật.

Phần thứ ba **Hoạt động của UBND huyện**

I. Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND.

1. Thực hiện Quy chế làm việc và chương trình công tác.

Căn cứ Quyết định số 75/2006/QĐ-TTg ngày 12/4/2006 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế làm việc mẫu của UBND huyện và các quy định, hướng dẫn của Luật Tổ chức HĐND & UBND, Luật Tổ chức chính quyền địa phương; UBND huyện đã chỉnh lý, bổ sung và hoàn chỉnh Quy chế làm việc và triển khai thực hiện tốt Quy chế.

Đã bám sát các Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện xây dựng chương trình công tác năm và phân công cụ thể cho từng thành viên UBND phụ trách theo dõi, chỉ đạo tổ chức thực hiện và có trách nhiệm báo cáo trước tập thể UBND huyện; phân công các cơ quan đầu mối theo dõi các chương trình trọng điểm để tổ chức sơ kết, tổng kết

đánh giá về kết quả, tiến độ triển khai thực hiện.

Hàng năm, UBND huyện đã tổ chức Hội nghị triển khai thực hiện Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội; Hội nghị giao kế hoạch và dự toán ngân sách năm cho các cơ quan, đơn vị và các cơ quan chuyên môn; Tổ chức gặp mặt, đối thoại với các doanh nghiệp...

Các thành viên UBND huyện, trước hết là Chủ tịch, các Phó Chủ tịch đã đề cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu trong công tác, sinh hoạt, tận tụy với công việc được giao, luôn tìm mọi biện pháp tổ chức thực hiện có hiệu quả để triển khai thắng lợi các nhiệm vụ kinh tế - xã hội. Tập thể UBND và cá nhân từng thành viên luôn chấp hành nghiêm túc các Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện.

Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các thành viên UBND huyện đã sắp xếp quỹ thời gian hợp lý để đi kiểm tra các địa phương, cơ sở, chỉ đạo giải quyết các vấn đề quan trọng, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho các địa phương, doanh nghiệp, nhất là khi có những diễn biến bất thường xảy ra như: các vụ khiếu nại, tố cáo đông người, tình hình hạn hán, dịch bệnh ở gia súc, gia cầm; vệ sinh an toàn thực phẩm... và các vấn đề cấp bách khác.

Việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo có tiến bộ hơn. Các báo cáo định kỳ của các Phòng, ban, đơn vị bước đầu được cập nhật phục vụ phiên họp thường kỳ, cung cấp thông tin, dự báo định kỳ giúp Huyện ủy, UBND huyện xem xét, quyết định các giải pháp chỉ đạo, điều hành.

2. Cải tiến lề lối làm việc, tổ chức các hội nghị, cuộc họp của UBND huyện:

Việc triển khai tổ chức các hội nghị, cuộc họp của UBND huyện tuân thủ Quyết định số: 114/2006/QĐ- TTg, ngày 25/5/2006 về ban hành quy định chế độ họp trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước. UBND huyện thường xuyên đổi mới phương thức hội họp cho phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, duy trì thường xuyên họp giao ban đầu tuần, tháng, quý, năm để đánh giá tiến độ thực hiện chương trình công tác và đề ra giải pháp chỉ đạo điều hành cho tuần sau; tổ chức các cuộc họp chuyên đề tại UBND các xã, thị trấn để giải quyết trực tiếp những bức xúc, vấn đề vướng mắc của cơ sở kịp thời. Do vậy, sự chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ được khẩn trương hơn, hiệu lực, hiệu quả được tăng cường.

Các cuộc họp đều được chuẩn bị đầy đủ về nội dung, tài liệu, văn bản có liên quan và được bố trí hợp lý, chỉ tiến hành khi thực sự cần thiết, trong cuộc họp giành nhiều thời gian thảo luận để nghe ý kiến đề xuất, tham mưu của thủ trưởng các ngành, đơn vị, cấp xã trước khi quyết định các biện pháp chỉ đạo, xử lý theo chức năng, thẩm quyền. Kết quả các cuộc họp, hội nghị đều được thông báo bằng văn bản tới các ngành, đơn vị liên quan để triển khai thực hiện.

Bên cạnh đó, UBND huyện chỉ đạo các đơn vị, UBND các xã, thị trấn quán triệt và thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của UBND huyện; thực hiện kỷ cương, kỷ luật hành chính; tăng cường công tác kiểm tra, nắm chắc tình hình ở cơ sở; xử lý nghiêm những hành vi vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính, những nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp. Chỉ đạo các đơn vị phổ biến đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm túc nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội, sử dụng hiệu quả thời gian làm việc, không uống rượu, bia trước, trong giờ làm

việc theo Quy định số 10-QĐ/TU, ngày 11/8/2015 của Tỉnh ủy; thực hiện kế hoạch học tập tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tích cực đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức lối sống trong cán bộ, đảng viên, trước hết trong cán bộ lãnh đạo, quản lý.

3. Về thực hiện mối quan hệ công tác:

Đối với HĐND&UBND tỉnh và các ngành của tỉnh: UBND huyện thực hiện nghiêm túc chế độ hội họp, thông tin báo cáo, đề xuất kịp thời những vấn đề bức xúc cần giải quyết của địa phương, nhất là những vấn đề cấp thiết, các nhu cầu về đầu tư kết cấu hạ tầng Kinh tế - Xã hội như: giao thông, thủy lợi, điện, cơ sở vật chất trường học, chính sách đối với cán bộ công chức...

Đối với Thường trực Huyện ủy, BTV Huyện ủy, Thường trực HĐND huyện: UBND huyện bám sát chương trình công tác của Huyện ủy, BTV Huyện ủy, TT Huyện ủy và các Nghị quyết HĐND huyện, tập thể UBND huyện đã có kế hoạch, chương trình làm việc cụ thể, đảm bảo tính khoa học, hiệu quả; đồng thời phối hợp chặt chẽ với Thường trực HĐND huyện trong hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri và chuẩn bị nội dung tổ chức các kỳ họp HĐND.

Duy trì thực hiện quy chế phối hợp với UBMT TQ VN huyện, các tổ chức chính trị xã hội. Thường xuyên thông báo tình hình nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; đề nghị UBMTTQ huyện động viên các tổ chức thành viên tham gia xây dựng chính quyền, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và các phong trào thi đua do huyện phát động. Các kiến nghị của UBMTTQVN huyện về việc trả lời ý kiến cử tri sau các đợt tiếp xúc cử tri, UBND huyện đã tiếp thu và tập trung chỉ đạo cho các đơn vị liên quan trực tiếp trả lời cho cử tri. Đồng thời, tổ chức cuộc họp các ngành liên quan để giải quyết các kiến nghị có tính chất bức xúc của cử tri; việc giải quyết các vấn đề của cử tri được phối hợp một cách nhịp nhàng và đạt hiệu quả cao. Nhìn chung, mối quan hệ Đảng - Chính quyền - Mặt trận - Đoàn thể ngày càng chặt chẽ, hiệu quả hơn.

Đối với các đơn vị trực thuộc và UBND cấp xã, UBND huyện chỉ đạo điều hành các hoạt động kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng thông qua việc kiểm tra phát hiện những tồn tại yếu kém để kịp thời chỉ đạo các ngành, các cấp có giải pháp khắc phục. Tôn trọng và phát huy vai trò chủ động, sáng tạo tham mưu, đề xuất của các cơ quan, các cấp trên các lĩnh vực như công tác xây dựng quy hoạch, kế hoạch, triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia, giải quyết các vấn đề về chính sách an sinh xã hội, giáo dục, y tế, quốc phòng an ninh....

Duy trì thường xuyên công tác tại cơ sở để nắm bắt tình hình và có chỉ đạo kịp thời; đã áp dụng công nghệ tin học trong cơ quan hành chính nên việc trao đổi thông tin, tài liệu giữa các cơ quan, đơn vị được kịp thời và tiết kiệm.

4. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo:

Thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo, xây dựng báo cáo tuần, tháng, quý về thực hiện nhiệm vụ kinh tế- xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng, báo cáo theo đúng thời gian và nội dung quy định. Đặc biệt, có những vấn đề đột xuất phát sinh, những vấn đề lớn quan trọng của địa phương, UBND huyện đã báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Thường trực Huyện ủy, Thường trực HĐND huyện và cấp trên; do đó công tác chỉ

đạo điều hành của UBND huyện luôn có sự thống nhất cao giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị tại địa phương.

Chỉ đạo chặt chẽ chế độ thông tin báo cáo của các cơ quan chuyên môn, UBND các xã thị trấn với UBND huyện, đảm bảo cho việc nắm bắt kịp thời tình hình cũng như chỉ đạo xử lý các nhiệm vụ.

5. Việc ban hành văn bản hành chính để thực thi pháp luật, các văn bản của Nhà nước cấp trên, các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Nghị quyết của HĐND cùng cấp.

Thực hiện sự chỉ đạo của UBND tỉnh, Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện. Việc ban hành các chính sách và quyết định hành chính của UBND đã tác động tích cực đến kinh tế- xã hội và đời sống của người dân.

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, UBND huyện đã ban hành nhiều văn bản hành chính để thực thi pháp luật, các văn bản của Nhà nước cấp trên, các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Nghị quyết của HĐND cùng cấp. Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước trên tất cả các lĩnh vực kinh tế-xã hội, an ninh quốc phòng ở địa phương.

Số lượng văn bản ban hành: trong nhiệm kỳ đã ban hành 39.722 văn bản, trong đó 22.974 Quyết định, 17 Chỉ thị, 8.114 Công văn, 1.381 Báo cáo, 1.709 Tờ trình, 719 Thông báo, 404 Kế hoạch, 27 Phương án, 09 Đề án và 4.368 văn bản khác. Công tác soạn thảo, xây dựng, ban hành văn bản của UBND huyện, đặc biệt là văn bản quy phạm pháp luật cơ bản tuân thủ theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND&UBND năm 2003.

II. Một số nội dung chủ yếu trong chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh.

1. Trên lĩnh vực kinh tế: Trong 5 năm qua, kinh tế huyện nhà có sự tăng trưởng vượt bậc. Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất bình quân (theo giá SS 1994) 8,95%/năm (KH 8-9%). Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng tích cực, tăng dần tỷ trọng ngành công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - xây dựng (từ 12,54% năm 2011 lên 14,01%) và các ngành dịch vụ (từ 18,68% năm 2011 lên 19,91%); giảm dần tỷ trọng nông nghiệp (từ 68,78% năm 2011 xuống còn 66,08%) góp phần thúc đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn.

1.1. Về nông, lâm, ngư nghiệp:

Kinh tế huyện đã có sự chuyển biến tích cực, kết cấu hạ tầng được tăng cường đầu tư, đời sống của nhân dân từng bước được nâng lên. Đã hình thành các vùng sản xuất tập trung chuyên canh, cung cấp nguyên liệu, nông sản, thực phẩm cho thị trường; thực hiện chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi bảo đảm theo hướng thâm canh tăng năng suất, cơ bản phù hợp với đặc điểm sinh thái từng vùng và tạo ra sản phẩm mang tính hàng hóa. Đặc biệt, cây cà phê, hồ tiêu và cao su vẫn chiếm ưu thế lớn tạo ra sản phẩm, tích cực thúc đẩy ngành nông nghiệp phát triển góp phần thúc đẩy giảm nghèo bền vững.

1.2. Về công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và xây dựng: phát triển tốt như khai thác đá xây dựng, chế biến nông sản.... tốc độ tăng trưởng bình quân 10,23% năm; tổng vốn đầu tư phát triển tăng nhanh qua từng năm, huy động được nhiều nguồn vốn đầu

tư, đặc biệt là nguồn vốn ngân sách Nhà nước, vốn Trái phiếu Chính phủ,... bước đầu đã thực hiện được xã hội hóa trong việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, các lĩnh vực trọng yếu như giao thông, thủy lợi, trường học,... Cơ sở hạ tầng từng bước đáp ứng phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

Đầu tư cho phát triển được đẩy mạnh, góp phần tăng cường kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, công tác quy hoạch được quan tâm, phát triển đô thị và xây dựng nông thôn mới. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt trên 4.174 tỷ đồng, tăng bình quân 7,3%/năm.

1.3. Về Thương mại - Dịch vụ: có bước chuyển biến khá, tăng bình quân hàng năm đạt 9,96% năm (KH 10,5 – 12%/năm). Hoạt động thương mại, dịch vụ đã góp phần thúc đẩy sản xuất, kích thích tiêu dùng, lưu thông hàng hóa, đáp ứng được nhu cầu của đời sống xã hội, đặc biệt, thương mại, dịch vụ ở nông thôn có bước phát triển mới, chợ ngày càng phát triển cả ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đến nay, tổng số hộ kinh doanh đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh trên địa bàn huyện là 4.614 hộ kinh doanh.

Dịch vụ vận tải cơ bản đáp ứng được nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, phục vụ sản xuất và đi lại của người dân.

Dịch vụ bưu chính, viễn thông tiếp tục tăng mạnh, nâng cao chất lượng và hoạt động ổn định, đưa vào hoạt động một số dịch vụ mới phục vụ đa dạng, phong phú.

1.4. Về xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn:

Từ năm 2011 đến nay, các Chương trình, dự án triển khai trên địa bàn huyện đã từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng đáp ứng nhu cầu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng và cuộc sống của người dân. Trong đó:

Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng trên địa bàn huyện, nhất là thông thương tuyến Quốc lộ 29, nhựa hóa cứng hóa các trục đường thị trấn, cứng hóa các tuyến đường tại các thôn buôn khó khăn... nâng cấp một số cầu có nguy cơ mất an toàn đảm bảo giao thông thông suốt tới tất cả xã trong địa bàn huyện; nhiều công trình trọng điểm cũng đã triển khai và đưa vào khai thác, sử dụng góp phần quan trọng vào sự phát triển chung của huyện. Hiện nay đã nhựa hóa đường huyện đạt 99% (KH 100%), đường xã đạt 30,5% (KH 32%), tất cả trung tâm xã đều có đường nhựa đi qua (KH 100%).

Đầu tư xây dựng mở rộng trụ sở UBND các xã, đầu tư xây dựng nhà sinh hoạt cộng đồng tại các thôn buôn. Đầu tư xây dựng và nâng cấp sửa chữa các trường học đạt chuẩn quốc gia và các trường học còn thiếu cơ sở hạ tầng....

Đầu tư xây dựng hệ thống kênh, mương, hồ đập thủy lợi đảm bảo nước tưới phục vụ cho sản xuất, từng bước định hướng người dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, hạn chế tình trạng phá rừng làm nương rẫy.

Về điện chiếu sáng: 12/12 xã, thị trấn có lưới điện quốc gia, tỷ lệ hộ sử dụng điện tăng (năm 2010 đạt 93%, đến năm 2016 đạt 99,2%) góp phần vào phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh.

Về quy hoạch: công tác quy hoạch được triển khai kịp thời và đã có sự chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức thực hiện theo các quy hoạch. Tuy việc tổ chức quản lý theo quy hoạch tổng thể và quy hoạch ngành được thực hiện nhưng có lúc, có nơi thực hiện còn mang cảm tính, chưa tuân thủ quy hoạch.

1.5. Thu ngân sách Nhà nước tăng nhanh, chi ngân sách đảm bảo các nhiệm vụ thường xuyên và đáp ứng đầu tư trên một số lĩnh vực. Công tác quản lý, điều hành ngân sách đảm bảo kế hoạch dự toán và chế độ tài chính hiện hành, đảm bảo chi cho các mục tiêu đầu tư phát triển và giải quyết các vấn đề an sinh xã hội. Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn năm 2011 và 2012 đều đạt và vượt kế hoạch đề ra, năm 2013 – 2015 thực hiện không đạt so Nghị quyết của HĐND huyện (Nguyên nhân do Trung ương điều chỉnh chính sách thu thuế VAT đối với mặt hàng nông sản). Tổng thu ngân sách trên địa bàn 5 năm (2011-2015) đạt 659 tỷ đồng, bằng 212,9% so với giai đoạn 2006-2010. Tổng chi ngân sách trên địa bàn 5 năm (2011-2015) đạt 2.220 tỷ đồng, bằng 267,79% so với giai đoạn 2006-2010.

2. Về lĩnh vực văn hóa - xã hội: Cùng với phong trào thi đua phát triển kinh tế, xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, công tác thi đua trong lĩnh vực văn hóa - xã hội cũng phát triển đa chiều, đạt được những thành quả nhất định:

2.1. Giáo dục – đào tạo tiếp tục phát triển và được đầu tư tập trung, quy mô, chất lượng đào tạo nguồn nhân lực có chuyển biến tích cực.

Cơ sở vật chất, trường, lớp học trên địa bàn từng bước được củng cố, đầu tư từ nhiều nguồn vốn đáp ứng cơ bản cơ sở học tập cho con em và đang tiếp tục đầu tư để hoàn thiện theo tiêu chí ngành. Chất lượng giáo dục ngày càng được nâng cao, tỷ lệ học sinh khá, giỏi ngày càng tăng, tỷ lệ con em đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện thi đỗ vào các trường đại học, cao đẳng trên cả nước ngày càng tăng.

Công tác phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục THCS, xây dựng trường chuẩn quốc gia,... được tập trung quan tâm thực hiện, kết quả đạt tỷ lệ 100% xã, thị trấn đạt phổ cập giáo dục mầm non; công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia nâng lên 22 trường (KH 10-15 trường). Công tác giáo dục học sinh vùng dân tộc và xã hội hóa giáo dục ngày càng được các cấp uỷ, chính quyền, đoàn thể và nhân dân quan tâm hơn; giáo dục cộng đồng bước đầu phát triển và xuất hiện ngày càng nhiều tấm gương gia đình hiếu học.

2.2. Công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho nhân dân ngày càng tốt hơn, chất lượng khám, chữa bệnh ở các tuyến y tế được nâng lên, mạng lưới y tế cơ sở được củng cố đảm bảo năng lực hoạt động. Đội ngũ cán bộ làm công tác y tế thường xuyên được huyện quan tâm cử đi đào tạo, bồi dưỡng, đã xóa được tình trạng xã trắng về bác sĩ.

Hoạt động y tế dự phòng được đẩy mạnh. Công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động dược tư nhân, vệ sinh an toàn thực phẩm được tăng cường, UBND huyện tập trung chỉ đạo công tác phòng, chống dịch bệnh ở người như: Bệnh sởi, sốt xuất huyết, sốt rét, hạn chế thấp nhất tình trạng lây lan khi xuất hiện bệnh.

Thường xuyên quan tâm chăm sóc, tổ chức tốt các hoạt động bổ ích cho trẻ em, chú trọng đến trẻ em mồ côi, khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em từ 21% năm 2011 xuống dưới 17,5% năm 2016.

2.3. Hoạt động văn hoá, thông tin và thể dục- thể thao, truyền thanh truyền hình có bước phát triển mới, ngày càng phong phú, sinh động và cơ bản đáp ứng nhu cầu về hưởng thụ văn hóa, tinh thần của nhân dân. Các hoạt động văn hóa, thông tin kịp thời đáp ứng công tác tuyên truyền các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách

pháp luật của Nhà nước, góp phần thực hiện các nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương đến mọi người dân.

Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa đã phát huy được tinh thần đoàn kết trong lao động, sản xuất, thi đua góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu kinh tế - xã hội của huyện nhà. Thông tin liên lạc cơ bản được thông suốt, đáp ứng nhu cầu của nhân dân với 100% xã, thị trấn có hệ thống thông tin thông suốt (KH 100%); 11/12 xã, thị trấn có bưu điện văn hóa xã.

Truyền thanh truyền hình có bước phát triển mới cả về nội dung, hình thức và thể loại, luôn bám sát các hoạt động có tính thời sự của huyện, phản ánh kịp thời các vấn đề chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, gương người tốt việc tốt... góp phần quan trọng trong công tác tuyên truyền các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước đến với nhân dân.

Phong trào thể dục, thể thao đạt kết quả khá, từ năm 2011- 2015, đã đạt nhiều huy chương các loại trong các cuộc thi trong tỉnh tổ chức.

2.4. Các vấn đề về an sinh xã hội được đảm bảo, việc triển khai thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững đạt được những kết quả đáng kể, tạo được sự thay đổi trong nhận thức của cán bộ và nhân dân; người nghèo có nhà ở được ổn định; đời sống vật chất, văn hoá tinh thần của nhân dân được nâng lên rõ rệt; an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội đảm bảo, tạo điều kiện để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, xóa đói giảm nghèo bền vững cho những năm tiếp theo, số hộ nghèo cuối năm 2010 là 4.655 hộ, tỷ lệ hộ nghèo 17,03%; Đến cuối năm 2015, số hộ nghèo 4.128 hộ, chiếm tỷ lệ 14,57% (theo chuẩn mới giai đoạn 2016-2020).

Công tác đền ơn, đáp nghĩa, chăm sóc thương binh, gia đình liệt sĩ, mẹ Việt Nam anh hùng, gia đình có công cách mạng, giúp đỡ người neo đơn, tàn tật, huy động đóng góp quỹ đền ơn đáp nghĩa, xây dựng nhà tình nghĩa cho các hộ nghèo được triển khai thực hiện tốt và được đông đảo nhân dân ủng hộ.

3. Về công tác tư pháp, xây dựng chính quyền, cải cách hành chính và công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí.

Trong những năm qua hoạt động chỉ đạo, điều hành công tác Tư pháp của cấp ủy Đảng, sự quản lý điều hành của chính quyền tiếp tục bám sát nhiệm vụ chính trị của huyện. Tập trung giải quyết các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch đã đề ra. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, thẩm định Văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền. Công tác đăng ký hộ tịch được thực hiện đúng quy trình. Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật được triển khai kịp thời.

Việc kiện toàn bộ máy chính quyền, xây dựng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Hệ thống chính quyền từ huyện xuống cơ sở thường xuyên được củng cố, kiện toàn đủ năng lực lãnh đạo, điều hành thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh, ổn định chính trị của địa phương.

Hoạt động cải cách thủ tục hành chính được thực hiện đồng bộ, nghiêm túc, tạo cho CBCCVN làm việc khoa học, có kỷ luật, kỷ cương, góp phần chống tệ nạn quan liêu, cửa quyền, sách nhiễu. Thực hiện tốt việc cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế

"một cửa", "một cửa liên thông"; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý Nhà nước được đẩy mạnh, tất cả các cơ quan hành chính nhà nước cấp huyện và các xã, thị trấn đã ứng dụng phần mềm Quản lý Điều hành Văn bản Trực tuyến OMS; Cổng thông tin điện tử huyện hoạt động hiệu quả, phục vụ nhanh chóng, kịp thời nhu cầu tra cứu thông tin của các cơ quan nhà nước, các doanh nghiệp và người dân.

Thực hiện việc kê khai minh bạch tài sản, thu nhập theo Nghị định 37/NĐ-CP, ngày 09/3/2007 của Chính phủ "*về minh bạch tài sản, thu nhập*"; thực hiện Nghị quyết số: 11/NQ-CP, ngày 24/02/2011 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu tập trung kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an sinh xã hội; huyện đã quán triệt và triển khai giao chỉ tiêu tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên năm 2011 cho các đơn vị hành chính, sự nghiệp, trường học thuộc ngân sách huyện và khối xã, thị trấn.

4. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân.

Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo và giải quyết các vấn đề bức xúc, nổi cộm tại cơ sở của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn huyện từng bước ổn định theo Đề án đổi mới công tác tiếp dân của Thủ tướng Chính phủ.

Công tác thanh tra đã được triển khai thực hiện thường xuyên trên các lĩnh vực như: thanh tra việc chuyển nhượng đất đai; việc chấp hành luật trong công tác tiếp công dân, giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; không để đơn thư khiếu nại, khiếu kiện tồn đọng, không có đơn thư vượt cấp, khiếu kiện đông người. Qua thanh tra đã kịp thời chấn chỉnh việc chấp hành chính sách, pháp luật và nâng cao hiệu quả quản lý các hoạt động kinh tế - xã hội trên địa bàn.

5. Về quốc phòng - an ninh:

Tình hình an ninh chính trị trên địa bàn huyện cơ bản ổn định, trật tự xã hội được đảm bảo, không có vấn đề phức tạp nảy sinh. Phong trào quần chúng thi đua bảo vệ an ninh Tổ quốc, phòng chống tệ nạn xã hội được đẩy mạnh và duy trì thường xuyên. Lực lượng công an, bộ đội địa phương; dân quân tự vệ được củng cố và phát triển, thường xuyên huấn luyện và không ngừng lớn mạnh về số lượng và chất lượng, đảm bảo sẵn sàng chiến đấu thắng lợi trong mọi tình huống. Tăng cường xây dựng mạng lưới an ninh nhân dân, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, chống âm mưu "diễn biến hoà bình" của các thế lực thù địch. Công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ luôn chú trọng và giao nhận quân hàng năm đều đạt 100% chỉ tiêu. Tuy nhiên an ninh nông thôn vẫn còn diễn biến phức tạp, khiếu kiện, tranh chấp về đất đai, vi phạm pháp luật... vẫn xảy ra thường xuyên

III. Đánh giá chung và bài học kinh nghiệm.

1. Đánh giá chung:

1.1. Về ưu điểm:

Nhiệm kỳ 2011-2016, trong điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn, thách thức nhưng với sự nỗ lực phấn đấu của đảng bộ, quân và dân trong huyện, kinh tế của huyện tăng trưởng với tốc độ khá, hầu hết các chỉ tiêu Nghị quyết đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VI thực hiện đạt và vượt.

Những kết quả, thành tựu đó đã thể hiện vai trò lãnh đạo của Huyện ủy trong

công tác tập hợp sức mạnh của hệ thống chính trị vào việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VI đề ra. Nhân dân ngày càng tin tưởng vào sự nghiệp đổi mới của Đảng và nhà nước.

Các thành viên UBND nhiệt tình công tác, trách nhiệm cao với công việc được giao, đoàn kết nhất trí, gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng và chính sách và Pháp luật Nhà nước.

1.2. Về khó khăn, tồn tại, khuyết điểm:

a. Về kinh tế:

Tốc độ tăng trưởng kinh tế có tăng qua các năm nhưng chưa cao, chưa tương xứng với khả năng, tiềm năng, lợi thế phát triển của huyện. Ngành nông - lâm nghiệp phát triển chưa toàn diện, thiếu bền vững, tư tưởng trông chờ, ỷ lại đầu tư hỗ trợ của nhà nước vẫn còn phổ biến trong nhân dân nhất là người đồng bào dân tộc thiểu số, giá cả một số mặt hàng nông, lâm thiếu ổn định, giá cạnh tranh và giá cả của sản phẩm còn thấp. Công tác quản lý đất đai, môi trường vẫn còn hạn chế nhất định. Tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chưa đáp ứng yêu cầu của nhân dân; các xã, thị trấn còn ỷ lại, thiếu quan tâm đến việc lập hồ sơ cấp GCNQSD đất cho nhân dân; Việc quản lý đất lâm nghiệp, quản lý rừng còn lỏng lẻo dẫn đến tình trạng dân phá rừng, bao chiếm, sang nhượng đất đai bất hợp pháp nhưng chưa có biện pháp ngăn chặn kịp thời. Việc quản lý và sử dụng tài sản công, ngân sách nhà nước chưa thật chặt chẽ.

Cơ sở hạ tầng phát triển mạnh nhưng chưa đáp ứng phục vụ nhu cầu. Nguồn vốn đầu tư cho công tác quy hoạch còn quá ít, chưa đáp ứng được yêu cầu, một số công trình chưa phát huy được hiệu quả, Công tác giải phóng mặt bằng còn chậm thiếu kiên quyết, chưa khắc phục kịp thời các tồn đọng trước đây. Mạng lưới giao thông được quan tâm đầu tư mạnh nhưng vẫn chưa hoàn chỉnh. Hệ thống thủy lợi chưa đồng bộ, hiệu quả quản lý và sử dụng còn bất cập. Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng còn dàn trải, các chủ đầu tư còn yếu kém về năng lực quản lý dự án, nguồn vốn huy động hợp pháp gặp nhiều khó khăn.

Các thành phần kinh tế phát triển chậm so với tiềm năng của huyện. Sức cạnh tranh của kinh tế tư nhân còn yếu, chưa được quản lý tốt. Kinh tế tập thể quy mô còn nhỏ, phát triển chậm, còn nhiều lúng túng. Chăn nuôi chưa được phát triển đúng mức.

b. Về văn hóa- xã hội:

Việc áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật còn chậm, chất lượng khám và chữa bệnh cho nhân dân còn thấp, công tác tuyên truyền chủ trương đường lối của Đảng chính sách của nhà nước đến với nhân dân còn hạn chế, đời sống nhân dân ở một bộ phận không nhỏ còn nhiều khó khăn, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số. Nguồn vốn huy động để thực hiện một số chương trình mục tiêu Quốc gia chưa đảm bảo. Vấn đề xã hội hóa trong giáo dục đã thực hiện nhưng kết quả chưa cao. Công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia, tách trường mầm non ra khỏi tiểu học, xây dựng huyện văn hóa đã được quan tâm chỉ đạo nhưng gặp rất nhiều khó khăn trong triển khai, nhất là về nguồn vốn đầu tư.

c. Về quốc phòng, an ninh, công tác nội chính:

Tình hình an ninh nông thôn còn tiềm ẩn nhiều phức tạp. An ninh trật tự còn xảy ra một số vụ án nghiêm trọng, một số vụ trộm cắp tài sản của công dân điều tra còn

chậm. Tình trạng vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng trên địa bàn vẫn ở mức cao, việc khai thác, buôn bán, vận chuyển ... lâm sản, khoáng sản trái phép còn diễn ra. Sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng và các đoàn thể trong công tác bảo vệ an ninh, bảo vệ an toàn xã hội thiếu đồng bộ, sự phối hợp có lúc, có nơi chưa nhịp nhàng đồng bộ. Tình hình tai nạn giao thông có xu hướng gia tăng. Sự phối hợp giữa các ngành nội chính trong điều tra, truy tố, xét xử, công tác xác minh, đơn thư khiếu nại, tố cáo một số vụ việc còn chậm, còn chưa dứt điểm; một số quyết định quản lý Nhà nước của một số địa phương thiếu chặt chẽ, làm nảy sinh những phức tạp mới, cần phải tiếp tục giải quyết.

Việc thực hiện Quy chế làm việc của UBND huyện vẫn chưa được các ngành, các cấp chấp hành nghiêm túc, chất lượng tham mưu đề xuất của một số cơ quan chuyên môn thiếu cụ thể. Sự phối hợp giải quyết công việc giữa các phòng, ban chuyên môn và địa phương có sự chuyển biến nhưng thiếu chặt chẽ, thiếu đồng bộ, còn đùn đẩy trách nhiệm; nhiều văn bản triển khai chậm, thiếu chủ động, sáng tạo, nội dung không đáp ứng yêu cầu được giao; kỷ cương hành chính, kỷ luật công vụ một số nơi chưa tốt, chưa chủ động và còn chậm trễ trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Năng lực, trình độ của đội ngũ cán bộ, công chức không đồng đều, nhất là cấp xã, việc thực hiện chuẩn hóa, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng làm việc cho đội ngũ tham mưu chưa được thực hiện thường xuyên. Công tác kiểm tra, tổ chức sơ kết, tổng kết để rút kinh nghiệm chưa thường xuyên, việc kiểm điểm phê bình, xử lý trách nhiệm chưa nghiêm.

Công tác cải cách hành chính, thực hiện cơ chế “một cửa” và “một cửa liên thông” chưa đạt được kết quả cao, giải quyết các thủ tục hành chính ở một số đơn vị chưa đồng bộ; việc giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của công dân tại một số đơn vị chưa rõ, chưa đúng trình tự, thủ tục, làm cho việc khiếu kiện nhiều lần, vượt cấp, có việc trở nên phức tạp, kéo dài ảnh hưởng đến an ninh trật tự ở địa phương.

2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế.

- **Về yếu tố khách quan:** Là một huyện vùng sâu, vùng xa của tỉnh, nguồn lực còn hạn chế, chủ yếu dựa vào đầu tư của cấp trên. Trình độ dân trí không đồng đều, tập quán canh tác nông nghiệp của đồng bào dân tộc thiểu số có nơi còn lạc hậu; hạn hán, thiên tai, dịch bệnh mới đối với cây trồng, vật nuôi vẫn thường xuyên xảy ra; giá cả một số mặt hàng nông sản không ổn định, nhất là những mặt hàng chủ lực như cà phê, cao su... Trong khi giá vật tư nông nghiệp, nguyên nhiên vật liệu tăng cao.

- **Về yếu tố chủ quan:** Kinh tế của huyện chủ yếu là kinh tế thuần nông, cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp chưa đảm bảo, chuyển dịch cơ cấu kinh tế chưa đáp ứng yêu cầu. Một số chương trình, giải pháp chưa sát hợp với tình hình thực tế địa phương, chậm được sửa đổi, bổ sung trong quá trình thực hiện. Trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo có lúc, có nơi chưa phù hợp với thực tế, chưa sát cơ sở. Trình độ chuyên môn của một số cán bộ còn yếu, năng lực điều hành chưa tương xứng với cương vị và trách nhiệm được giao. Nội dung phương pháp lãnh đạo, vận động quần chúng chậm đổi mới chưa đồng bộ có hiệu quả tinh thần chủ động và khắc phục tâm lý trông chờ ỷ lại trong cán bộ và quần chúng nhân dân. Tinh thần gương mẫu, kỷ luật, kỷ cương của bộ phận cán bộ chưa cao. Đổi mới phương thức lãnh đạo, lề lối làm việc chưa theo kịp với yêu cầu, cải cách hành chính của các cơ quan nhà nước chậm, thiếu kiên quyết, dẫn đến việc lãnh đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết vẫn còn hạn chế.

3. Một số bài học kinh nghiệm.

Từ thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức, hoạt động của UBND huyện từ đầu nhiệm kỳ 2011-2016 đến nay, UBND huyện rút ra một số kinh nghiệm sau:

- Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; giữ vững sự đoàn kết thống nhất trong hệ thống chính trị từ huyện xuống cơ sở, giữa các cấp, các ngành và địa phương, sự đồng thuận của nhân dân để tạo thành sức mạnh tổng hợp trong việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. Phải sâu sát cơ sở, sát dân, sát việc, lắng nghe và thực hiện những nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của nhân dân; phát huy vai trò làm chủ của người dân, tạo niềm tin trong nhân dân đối với chính quyền; bảo đảm kỷ luật, kỷ cương, kỷ cương hành chính, thực hiện nghiêm Quy định số 10-QĐ/TU của Tỉnh ủy.

- Phát huy vai trò của Thủ trưởng đơn vị, phải nêu cao tinh thần chủ động, sáng tạo, dám nghĩ dám làm, dám chịu trách nhiệm trước tập thể, trước nhân dân và cơ quan Nhà nước cấp trên; động viên, tập hợp mọi nguồn lực để hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ được giao. Tăng cường kiểm tra hoạt động của cơ quan hành chính cấp dưới, đảm bảo kỷ cương, kỷ luật trong quản lý điều hành.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý Nhà nước; thực hiện cải cách thủ tục hành chính, cải cách tổ chức bộ máy hành chính, chú trọng triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông cấp huyện - xã; đổi mới, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; cải cách tài chính công và hiện đại hóa nền hành chính nhà nước theo hướng tinh gọn.

- Chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng, sử dụng và tăng cường công tác giáo dục, rèn luyện phẩm chất chính trị và đạo đức cho đội ngũ cán bộ, công chức.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; thực hiện hiệu quả công tác thực hành, tiết kiệm, chống lãng phí gắn với thực hiện tốt Cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh". Đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm; xem xét và giải quyết kịp thời, đúng pháp luật đối với khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Tranh thủ sự giúp đỡ của Trung ương; của tỉnh; sự lãnh đạo chỉ đạo của Huyện ủy; HĐND để triển khai thực hiện các chương trình, dự án xây dựng kết cấu hạ tầng góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, tạo việc làm cho lao động để giảm nghèo nhanh và bền vững, xây dựng nông thôn mới.

- Phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, các tổ chức xã hội, phát huy sức mạnh tổng hợp trong hệ thống chính trị, phát huy dân chủ tạo điều kiện tốt nhất để nhân dân tham gia xây dựng và củng cố chính quyền thực sự trong sạch, vững mạnh, thực sự là chính quyền của dân, do dân và vì dân; hoạt động có hiệu lực, hiệu quả.

Phần thứ tư

Đề xuất một số nội dung về tổ chức và hoạt động của UBND huyện nhiệm kỳ 2016-2020

1. Về tổ chức của UBND huyện

Xây dựng UBND huyện nhiệm kỳ 2016 - 2021 đủ số lượng, đảm bảo chất lượng, cơ cấu theo đúng quy định của pháp luật, ít thay đổi trong cả nhiệm kỳ. Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện để sắp xếp, bố trí cho phù hợp theo hướng quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, khắc phục được sự chồng chéo chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, đơn vị.

2. Về hoạt động của UBND huyện.

- UBND huyện rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên theo hướng vừa phát huy được sự lãnh đạo của tập thể vừa nâng cao trách nhiệm của người phụ trách ngành, lĩnh vực, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu. Giảm giải quyết công việc sự vụ, tập trung nghiên cứu chiến lược, chính sách, cơ chế chỉ đạo điều hành.

- Đẩy mạnh công tác phân cấp, ủy quyền trên các lĩnh vực quản lý nhà nước gắn với công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

- Xây dựng Chương trình công tác cả nhiệm kỳ, tập trung khắc phục một số mặt tồn tại của nhiệm kỳ 2011 - 2016.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính mà trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, xây dựng nền hành chính tiến tới hiện đại, đội ngũ công chức đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ được giao. Ưu tiên vào nâng cao chất lượng tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân. Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong các cơ quan hành chính nhà nước.

- Tiếp tục giữ vững đoàn kết thống nhất trong UBND huyện, tranh thủ sự chỉ đạo của UBND tỉnh, Huyện ủy, HĐND huyện, sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, sự đồng thuận của nhân dân để tạo thành sức mạnh tổng hợp trong việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

Trên đây là Báo cáo về tổ chức và hoạt động của UBND huyện nhiệm kỳ 2011 - 2016. Rất mong được sự tham gia góp ý xây dựng của các cấp, các ngành và HĐND để UBND huyện tiếp thu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao./.

Nơi nhận: *QH*

- UBND tỉnh;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- CT, PCT. UBND huyện;
- Các vị ĐB HĐND huyện;
- Các ban HĐND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các phòng thuộc UBND huyện;
- Lãnh đạo VP;
- Chuyên viên VP;
- Lưu VT. (120b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH**



Trương Hoài Anh